TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TT,** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: 03/2023/QĐHG-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *TT, ngày 30 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, TP HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 24, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ hòa giải vụ kiện dân sự số: 08/2023/HG-DS ngày 10 tháng 8 năm 2023 về Tranh chấp đòi tài sản giữa:

1. Người khởi kiện*:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn YL 2, xã CK, huyện TT, thành phố Hà Nội.

2. Người bị kiện: Anh Cấn Văn S, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Số nhà 4, xóm V, thôn NS, xã LT, huyện TT, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH

[1] Tại biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án do Hòa giải viên lập ngày 15 tháng 8 năm 2023, các bên đã thỏa thuận và yêu cầu Tòa án ra Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành về các nội dung sau:

- Anh Cấn Văn S xác nhận nợ và chịu trách nhiệm thanh toán trả anh Nguyễn Văn T tổng số tiền 141.200.000đ (*một trăm bốn mươi mốt triệu hai trăm nghìn đồng*). Tiền gốc.

- Lộ trình thanh toán cụ thể như sau:

Kỳ 1: Chậm nhất đến ngày 23/9/2023 thanh toán 50.000.000 đồng.

Kỳ 2: Chậm nhất đến ngày 15/10/2023 thanh toán 15.000.000 đồng.

Kỳ 3: Chậm nhất đến ngày 15/11/2023 thanh toán 10.000.000 đồng

Kỳ 4: Chậm nhất đến ngày 15/12/2023 thanh toán 10.000.000 đồng

Kỳ 5: Chậm nhất đến ngày 15/01/2024 thanh toán 10.000.000 đồng

Kỳ 6: Chậm nhất đến ngày 15/02/2024 thanh toán 10.000.000 đồng

Kỳ 7: Chậm nhất đến ngày 15/3/2024 thanh toán 10.000.000 đồng

Kỳ 8: Chậm nhất đến ngày 15/4/2024 thanh toán 10.000.000 đồng

Kỳ 9: Chậm nhất đến ngày 15/5/2024 thanh toán 16.200.000 đồng

- Về tiền lãi: Anh T không yêu cầu thanh toán tiền lãi.

[**2]** Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Hòa giải viên lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, không có bên nào nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó. Nội dung thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Nguyễn Văn T và anh Cấn Văn S.

2. Sự thỏa thuận của các bên cụ thể như sau:

2.1. Anh Cấn Văn S xác nhận nợ và chịu trách nhiệm thanh toán trả anh Nguyễn Văn T tổng số tiền 141.200.000đ (*một trăm bốn mươi mốt triệu hai trăm nghìn đồng*). Tiền gốc.

- Lộ trình thanh toán cụ thể như sau:

Kỳ 1: Chậm nhất đến ngày 23/9/2023 thanh toán 50.000.000 đồng.

Kỳ 2: Chậm nhất đến ngày 15/10/2023 thanh toán 15.000.000 đồng.

Kỳ 3: Chậm nhất đến ngày 15/11/2023 thanh toán 10.000.000 đồng

Kỳ 4: Chậm nhất đến ngày 15/12/2023 thanh toán 10.000.000 đồng

Kỳ 5: Chậm nhất đến ngày 15/01/2024 thanh toán 10.000.000 đồng

Kỳ 6: Chậm nhất đến ngày 15/02/2024 thanh toán 10.000.000 đồng

Kỳ 7: Chậm nhất đến ngày 15/3/2024 thanh toán 10.000.000 đồng

Kỳ 8: Chậm nhất đến ngày 15/4/2024 thanh toán 10.000.000 đồng

Kỳ 9: Chậm nhất đến ngày 15/5/2024 thanh toán 16.200.000 đồng

- Về tiền lãi: Anh T không yêu cầu thanh toán tiền lãi.

Trong trường hợp anh S không chịu thanh toán, hoặc thanh toán không đủ số tiền nợ đã nêu trên trong bất kỳ giai đoạn nào thì anh T có quyền làm đơn yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành, và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong toàn bộ khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn chậm phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Tòa án nhân dân Tp.Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TT;
- Lưu: Hồ sơ/ VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Thiết